

HẠN MỨC GIAO DỊCH VÀ LÃI SUẤT

DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Theo QĐ số 58/QĐ-TGD, 59/QĐ-TGD ngày 06/07/2021 của Tổng Giám Đốc

I. HẠN MỨC GIAO DỊCH

	DỊCH VỤ	Gói hạn mức cơ bản	Gói hạn mức nâng cao
1. GHI CÓ	Nộp tiền tại chi nhánh của VPBank	Không giới hạn	Không giới hạn
	Nộp tiền tại máy nộp tiền (CDM) của VPBank	100 triệu (tối đa 200 tờ/ 1 lần nộp)	100 triệu (tối đa 200 tờ/ 1 lần nộp)
	Nộp tiền tại Bưu điện Việt Nam	Dưới 30 triệu	Dưới 30 triệu
2. GHI NỢ		Tối đa 100 triệu/tháng	
2.1 RÚT TIỀN	Rút tiền tại máy ATM của VPBank	Tối đa 30 triệu/giao dịch	Tối đa 30 triệu/giao dịch
	Rút tiền tại máy ATM của Ngân hàng khác	Theo quy định của Ngân hàng khác	Theo quy định của Ngân hàng khác
2.2 THANH TOÁN/ CHUYỂN KHOẢN	Thanh toán giao dịch thương mại điện tử	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	- Tối đa 100 triệu/ giao dịch và - Tối đa 200 triệu/ ngày
	Thanh toán tại máy POS	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	
	Chuyển khoản nội bộ Übank	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	Dưới 500 triệu/ giao dịch/ ngày
	Chuyển khoản đến tài khoản tại VPBank	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	Dưới 500 triệu/ giao dịch/ ngày
	Chuyển khoản liên Ngân hàng (trong hệ thống NAPAS)	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	Tối đa 300 triệu/ giao dịch/ ngày
	Nạp tiền điện thoại – trả trước	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	Không giới hạn
	Thanh toán hóa đơn	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	Không giới hạn
	Thanh toán quét mã QR - VNPAY	Tối đa 100 triệu/ giao dịch	Không giới hạn

II. LÃI SUẤT

Tài khoản thanh toán Üsuper	0%/năm
Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn Üsuper (thời hạn 01 tháng)	3,6%/năm
Tài khoản tiền gửi có kỳ hạn Üsuper (thời hạn 01 tháng) áp dụng cho khách hàng sử dụng Gói tài khoản nhận lương theo Quy định số 34/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế từng thời kỳ	4,0%/năm

Ghi chú:

- Gói hạn mức cơ bản: là gói hạn mức áp dụng cho các KH được nhận biết bằng phương thức E-KYC khi đăng ký Tài khoản thanh toán Úsuper, Tiền gửi có kỳ hạn Úsuper, Thẻ ghi nợ Úbank và Dịch vụ Ngân hàng điện tử Úbank; đã ký Hợp đồng điện tử thành công và được VPBank cung cấp các sản phẩm, dịch vụ.
- Gói hạn mức nâng cao: là gói hạn mức áp dụng cho:
 - Các KH được nhận biết bằng phương thức E-KYC và nhận biết bổ sung thông qua phương thức Video KYC (có kết quả Video KYC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định) khi đăng ký Tài khoản thanh toán Úsuper, Tiền gửi có kỳ hạn Úsuper, Thẻ ghi nợ Úbank và Dịch vụ Ngân hàng điện tử Úbank; đã ký Hợp đồng điện tử thành công và được VPBank cung cấp các sản phẩm, dịch vụ.
 - Các KH nhóm A đang sử dụng Gói hạn mức cơ bản và được nhận biết bổ sung thông qua phương thức Video KYC hoặc DSA KYC với kết quả đáp ứng tiêu chuẩn KYC theo quy định.
- Những điều kiện và điều khoản đối với các dịch vụ khác không có trong hạn mức giao dịch này sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.
- VPBank có thể thay đổi hạn mức giao dịch mà không cần thông báo trước với KH, trừ khi có thỏa thuận khác.
- Mức lãi suất nêu trên có thể thay đổi tùy từng thời điểm.
- Theo Thông tư 04/2011/TT-NHNN ban hành ngày 10/03/2011, trong trường hợp rút tiền trước hạn đối với Tiền gửi có kỳ hạn bằng VND, lãi suất tối đa sẽ bằng với mức lãi suất thấp nhất áp dụng cho tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền trước thời hạn là 0%/năm.
- Lãi suất được tính trên cơ sở 365 ngày/năm
- Khách hàng có thể tra cứu Tiền gửi có kỳ hạn bằng cách điện thoại đến Tổng đài chăm sóc Khách hàng theo số điện thoại 1900 2055 hoặc số điện thoại khác theo thông báo của VPBank từng thời kỳ hoặc đăng nhập vào ứng dụng Úbank trên điện thoại di động hoặc truy cập vào website chính thức của Úbank tại địa chỉ <https://www.ubank.vn>
- Đối với tiền gửi có kỳ hạn:
 - Quy trình nhận và chi trả khoản tiền gửi có kỳ hạn sẽ được thực hiện thông qua tài khoản thanh toán của khách hàng.
 - Thủ tục nhận, chi trả tiền gửi có kỳ hạn thực hiện bằng phương tiện điện tử.